

Số: 78/2021/QĐST- HNGĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Tú P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 41/2, đường H, khóm F, phường T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh Lưu Minh K, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 41/2, đường H, khóm F, phường T, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Tú P và Anh Lưu Minh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Tú P và anh Lưu Minh K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lưu Thảo N, sinh ngày 01/7/2012 cho anh Lưu Minh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Lưu Đăng Kh, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Trương Tú P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cháu Lưu Thảo N đang sống chung với anh K được giữ nguyên. Cháu Lưu Đăng K đang sống chung với anh K nên buộc anh K có nghĩa vụ giao cháu Lưu Đăng Kh cho chị Trương Tú P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị P, anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh K, chị P thống nhất mỗi người nuôi một con chung nên không yêu cầu về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị P, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do các bên thống nhất không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Tú P tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011875 ngày 25/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chị P được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Tuyết Anh

